

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH VINH LONG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 17 - 01 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cường

Bà Lê Thị Kiều Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoài Phương - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 101/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hữu V, sinh năm 1998, tại tỉnh Vĩnh Long

Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A và bà Phạm Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/8/2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 21/8/2024, bị cáo Trần Hữu V đi xe buýt từ bến xe huyện V đến bến xe thành phố V với mục đích mua ma túy về sử dụng. Bị cáo đến chợ K thuộc phường A, thành phố V gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) mua 02 chất ma túy (heroin và ma túy đá) với tổng số tiền là 300.000 đồng. Bị cáo Văn xoắn ống quần bên phải đang mặc, cất giấu ma túy vào bên trong ống quần đã xoắn rồi đi bộ đến khu di tích Cửa Hữu Thành Long H thuộc khóm N, phường A, thành phố V và chuẩn bị sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an thành phố V phát hiện bắt quả tang. Cơ quan cảnh sát điều tra lập biên bản phạm tội quả tang đối với Trần Hữu V và thu

giữ toàn bộ vật chứng: 01 ống kim tiêm trong túi quần phía trước bên phải của V; 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghĩ là chất ma túy) và 01 đoạn ống nhựa trong suốt, hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là chất ma túy).

Tại Kết luận giám định số 541/KL-KTHS ngày 24/8/2024, Phòng K1 Công an tỉnh V xác định: Mẫu chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2112 gam, loại: Heroin; mẫu chất rắn màu trắng bên trong đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0239 gam, loại: Methamphetamine; tổng khối lượng chung của 02 chất ma túy là 0,2351 gam.

Kết quả điều tra xác định đủ căn cứ cấu thành tội phạm với Trần Hữu V. Riêng người phụ nữ bán chất ma túy cho bị cáo V, do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không làm việc được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau theo quy định pháp luật.

Tại Cáo trạng số 96/CT-VKSTPVL ngày 30/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Trần Hữu V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Bị cáo Trần Hữu V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh bị cáo bị truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử trình bày luận tội:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Hữu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trần Hữu V. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hữu V từ 01 năm 06 tháng - 02 năm tù. Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 541/KL-KTHS ngày 24/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh V bên trong chứa vật chứng là ma túy và 01 (một) ống kim tiêm. Án phí: Buộc bị cáo Văn nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Hữu V không tham gia tranh luận, không ý kiến đối đáp và trình bày lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Hữu V đã khai hành vi phạm tội hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Hữu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét đây là vụ án tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm nghiêm trọng đã xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vi phạm các quy định thuộc chế độ quản lý các chất ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước mà còn góp phần tạo ra một lớp người nghiện, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Con người chỉ cần sử dụng một vài lần chất ma túy hoặc chất hướng thần sẽ có nhu cầu được cung cấp thường xuyên với liều lượng ngày càng cao hơn. Khi không đáp ứng nhu cầu, họ sẽ lên cơn vật vã, đau đớn về thể xác và có thể làm tất cả những gì kể cả vi phạm pháp luật mà họ cho là cần thiết nhằm giải tỏa cơn nghiện. Vì tác hại rất xấu của ma túy mà pháp luật quy định hình phạt rất nghiêm khắc, phải xử lý nghiêm minh và đủ sức răn đe tội phạm về ma túy.

Bị cáo Trần Hữu V đã bị bắt quả tang hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 21/8/2024 với khối lượng 0,2112 gam, loại: Heroin và 0,0239 gam, loại: Methamphetamine; tổng khối lượng chung của 02 chất ma túy là 0,2351 gam. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lỗi cố ý trực tiếp, biết rõ tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo cần phải bị xử lý với một hình phạt nghiêm tương ứng trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố.

[4] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã hoàn thành tham gia nghĩa vụ quân sự thời gian 02 năm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng với bị cáo và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự như đã nhận định, Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo được sự răn đe, giáo dục, giúp bị cáo cải tạo bản thân để trở thành người có ích, tuân theo pháp luật cùng các quy tắc của cuộc sống

và cũng góp phần phòng ngừa chung cho xã hội. Bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng: Một phong bì niêm phong có số 541/KL-KTHS ngày 24/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh V cùng vỏ bao gói lại sau giám định bên trong chứa vật chứng ma túy là vật cấm; 01 ống kim tiêm là vật phục vụ sử dụng ma túy cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Án phí: Buộc bị cáo Trần Hữu V nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trần Hữu V.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Trần Hữu V 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Hữu V được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 21/8/2024.

3. Xử lý vật chứng:

Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/12/2024 giữa Công an thành phố V và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 541/KL-KTHS ngày 24/8/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh V cùng vỏ bao gói lại sau giám định bên trong chứa vật chứng ma túy là vật cấm; 01 ống kim tiêm là vật phục vụ sử dụng ma túy.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Hữu V nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo Trần Hữu V. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát cùng cấp: 1;
- Cơ quan CSĐT Công an TPVL: 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng hồ sơ Công an tỉnh: 1;
- Cơ quan thi hành án hình sự: 1;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- Sở Tư pháp: 1;
- UBND xã Thanh Bình, Vũng Liêm,
Vĩnh Long: 1;
- Bị cáo: 1;
- Lưu: 5.

Nguyễn Thị Thu Vân

